**KIỂM TRA GIỮA KỲ I – NĂM HỌC 2022 – 2023 (ĐỀ 1)**

**MÔN****: LỊCH SỬ- LỚP 12**

**Câu 1.** Năm 1949, sự kiện nào ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô?

**A.** phóng con tàu vũ trụ. **B.** đưa người lên thám hiểm mặt trăng.

**C.** phóng thành công vệ tinh nhân tạo. **D.** chế tạo thành công bom nguyên tử.

**Câu 2. Đặc điểm chung của khu vực Đông Bắc Á nửa sau thế kỉ XX?**

**A.**Các quốc gia đều tiến hành cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít.

**B.** Các quốc gia (trừ Nhật Bản) trong khu vực đều trong tình trạng kém phát triển.

**C.**Tiến hành công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế và đạt được nhiều thành tựu.

**D.** Các quốc gia giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.

**Câu 3.** Một trong những ý nghĩa của sự thành lập nước CH Nhân dân Trung Hoa (1/10/1049) là

**A.** kết thúc sự thống trị của chủ nghĩa phát xít.

**B.** góp phần làm suy yếu chủ nghĩa thực dân.

**C.** chuẩn bị những điều kiện cho thắng lợi tiếp theo.

**D.** đưa đất nước bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do và tiến lên CNXH.

**Câu 4.** Từ năm 1978, Trung Quốc tiến hành công cuộc

**A.** khôi phục kinh tế. **B.** Cải cách ruộng đất. **C.** cải cách- mở cửa. **D.** bắt đầu xây dựng CNXH.

**Câu 5.** Đến giữa những năm 50 của TK XX, tình hình chung của khu vực Đông Nam Á là

**A**. tất cả các quốc gia đều giành được độc lập.

**B.** tiếp tục chịu sự thống trị của chủ nghĩa thực dân mới.

**C.** hầu hết các quốc gia giành được độc lập.

**D**. tham gia khối phòng thủ chung Đông Nam Á (SEATO).

**Câu 6.** Trong 20 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ trở thành

**A.** nước có nền công nghiệp phát triển nhất thế giới.

**B.** trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

**C.** trung tâm khoa học - kĩ thuật lớn nhất thế giới.

**D.** nơi tập trung nhiều tập đoàn công nghiệp và quân sự.

**Câu 7.** Trong chiến lược”Cam kết và mở rộng” (thập niên 90 của TK XX), để can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác Mĩ đã sử dụng

**A.** tính năng động của nền kinh tế. **B.** lực lượng quân đội mạnh.

**C.** khẩu hiệu chống chủ nghĩa khủng bố. **D.** khẩu hiệu “thúc đẩy dân chủ”.

**Câu 8.** Mục đích các nước Tây Âu nhận viện trợ của Mĩ thông qua kế hoạch Macsan là

**A.** muốn cạnh tranh với Liên Xô. **B.** muốn trở thành Đồng minh của Mĩ.

**C.** để xâm lược các quốc gia khác. **D.** để phục hồi và phát triển kinh tế.

**Câu 9.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trong quá trình phát triển Nhật Bản coi trọng yếu tố nào?

**A.** Đầu tư ra nước ngoài. **B.** Giáo dục và khoa học- kĩ thuật.

**C.** Thu hút vốn đầu tư nước ngoài. **D.** Đẩy mạnh xuất khẩu.

**Câu 10.** Ngày 8/9/1951, Nhật Bản kí với Mĩ Hiệp ước

**A**. phòng thủ chung Đông Á. **B.**  an ninh Mĩ – Nhật.

**C.** phát triển kinh tế Mĩ – Nhật. **D.** liên minh Mĩ – Nhật.

**Câu 11.** Tổ chức nào được thành lập từ quyết định của Hội nghị Ianta (2/1945)?

**A.** Hội quốc liên. **B.** Liên hợp quốc. **C.** ASEAN. **D.** Liên minh châu Âu.

**Câu 12.** Liên hợp quốc là

**A**. một diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh.

**B.** diễn đàn hợp tác toàn diện giữa các nước thành viên.

**D.** tổ chức liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh.

**Câu 13.** Tháng 1 năm 1949, Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập tổ chức

**A.** Hiệp ước Vacsava. **B.** Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.

**C.** Hội đồng tương trợ kinh tế. **D.** Thống nhất châu Phi.

**Câu 14.** Sự kiện đánh dấu sự xác lập cục diện hai cực, hai phe giữa Mĩ và Liên Xô là sự ra đời của

**A.** kế hoạch Mácsan và Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

B**.** học thuyết Truman và Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

**C.** khối NATO và Hiệp ước Vácsava.

**D.** khối NATO và Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

**Câu 15.** Cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật ngày nay diễn ra nhằm giải quyết

**A.** vấn đề bùng nổ dân số và ô nhiễm môi trường. **B.** những đòi hỏi của cuộc sống và sản xuất.

**C.** những đòi hỏi từ quá trình sản xuất của con người. **D.** yêu cầu của cuộc chạy đua vũ trang.

**Câu 16.** Năm 1961, Liên Xô phóng thành công con tàu vũ trụ. Sự kiện này có ý nghĩa gì?

**A.** Mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người.

**B.** Làm giảm uy tín của Mĩ trên trường quốc tế.

**C.** Phá thế độc quyền về vũ khí nguyên tử của Mĩ.

**D.** Làm Mĩ lo sợ và phát động “Chiến tranh lạnh”.

**Câu 17. Một trong những biến đổi của khu vực Đông Bắc Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là**

**A.**phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ.

**B.** nhiều nước bị chủ nghĩa thực dân nô dịch.

**C.** sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1949).

**D.** Mĩ phát động chiến tranh xâm lược các nước Đông Bắc Á.

**Câu 18.** Cơ sở để Mĩ thực hiện tham vọng bá chủ thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** tiềm lực kinh tế và quân sự mạnh. **B.** sự tạm lắng của phong trào cách mạng thế giới.

**C.** sự suy yếu của các nước TBCN châu Âu. **D.** sự ủng hộ của các nước đồng minh.

**Câu 19.** Đặc điểm nổi bật trong chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** thực hiện chính sách đa phương hóa, đa dạng hóa với bên ngoài.

**B.** mâu thuẫn với Mĩ và là đối trọng của các nước XHCN.

**C.** quan hệ mật thiết với Mĩ, Liên Xô và Trung Quốc.

**D.** liên minh chặt chẽ với Mĩ và ủng hộ Mĩ trong các vấn đề quốc tế.

**Câu 20.** Nhân tố nào quyết định hàng đầu sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Con người được coi là vốn quý nhất. **C.** Vai trò quản lý của nhà nước.

**C.** Tận dụng tốt yếu tố bên ngoài. **D.** Áp dụng thành tựu khoa học-kĩ thuật hiện đại.

**Câu 21.** Cơ quan nào của Liên hợp quốc mỗi năm họp một lần để thảo luận các vấn đề hoặc công việc thuộc phạm vi Hiến chương quy định?

**A.** Đại hội đồng.  **B.** Hội đồng bảo an.  **C**. Hội đồng kinh tế- xã hội. **D.** Hội đồng Quản thác.

**Câu 22**. Trật tự 2 cực Ianta sụp đổ, vì

**A.** Mĩ và Liên Xô chấm dứt chiến tranh lạnh. **B.** Liên Xô sụp đổ, chế độ XHCN ở Đông Âu tan rã.

**C.** ảnh hưởng của Mĩ và Liên Xô bị thu hẹp **D.** sự canh tranh của Nhật và Tây Âu.

**Câu 23.** Đâu *không phải* là đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ?

**A.** Diễn ra đầu tiên ở ngành chế tạo công cụ lao động. **B.** Khoa học đi trước mở đường cho kĩ thuật.

**C.** Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp. **D.** Khoa học gắn liền với kĩ thuật.

**Câu 24.** Nội dung nào dưới đây là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa hiện nay?

**A.** Sự phát triển và xã hội hóa lực lượng sản xuất.

**B.** Sự tăng trưởng cao của các nền kinh tế.

**C.** Sự chuyển biến về cơ cấu kinh tế các nước trên thế giới.

**D.** Sự phát triển nhanh chóng của các quan hệ thương mại quốc tế.

**Câu 25.** Cơ hội lớn nhất của Việt Nam khi gia nhập tổ chức ASEAN là

**A.** học hỏi, tiếp thu những thành tựu khoa học- kĩ thuật tiên tiến.

**B.** góp phần bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ.

**C.** củng cố nền an ninh và quốc phòng đất nước.

**D.** tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất từ các nước trong khu vực.

**Câu 26.** Một trong những sự kiện đánh dấu sự thất bại của Mĩ trong quá trình thực hiện “chiến lược toàn cầu” là thắng lợi của cách mạng

**A.** Việt Nam(1975). **B.** Ănggôla(1975). **C.** Môdămbich(1975). **D.** Trung Quốc(1949).

**Câu 27.** Trong thập kỉ cuối của thế kỉ XX, các nước Tây Âu và Nhật Bản có gì khác biệt trong quan hệ với Mĩ?

**A.** Nhật Bản liên minh với cả Mĩ và Liên Xô, Tây Âu chỉ liên minh với Mĩ.

**B.** Nhật Bản liên minh chặt chẽ với Mĩ, nhiều nước Tây Âu tìm cách thoát dần ảnh hưởng của Mĩ.

**C.** Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mĩ, Nhật Bản tìm cách thoát dần ảnh hưởng của Mĩ.

**D.** Tây Âu và Nhật Bản liên minh chặt chẽ với Mĩ, là đồng minh tin cậy của Mĩ.

**Câu 28.** Nguyên nhân dẫn đến sự phát triển kinh tế của Nhật Bản khác so với Tây Âu và Mĩ là

**A.** có cơ cấu vùng kinh tế hợp lý. **B.** tận dụng cơ hội bên ngoài.

**C.** các công ty ở Nhật có sức cạnh tranh cao. **D.** Chi phí cho quốc phòng thấp.

**Câu 29.** Việt Nam đã và đang vận dụng nguyên tắc cơ bản nào của Liên hiệp quốc để đối phó với vấn đề phức tạp ở Biển Đông hiện nay ?

**A.** Chung sống hoà bình và sự nhất trí giữa năm cường quốc.

**B.** Bình đắng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

**C.** Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hoà bình.

**D.** Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất cứ nước nào.

**Câu 30.** Điểm giống nhau giữa Chiến tranh lạnh và hai cuộc Chiến tranh thế giới đã qua trong thế kỉ XX?

**A.** Để lại hậu quả nghiêm trọng. **B.** Không có xung đột quân sự trực tiếp.

**C.** Diễn ra quyết liệt, không phân thắng bại. **D.** Diễn ra trên lĩnh vực kinh tế và chính trị..

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1D** | **2C** | **3D**  | **4C** |  **5C** | **6B**  |  **7D** | **8D**  | **9B** | **10B** |
| **11B** | **12A**  | **13C**  | **14C**  | **15B**  | **16A**  | **17C**  | **18A**  | **19D**  | **20A**  |
| **21A**  | **22B** | **23A** | **24D** | **25A** | **26A** | **27B**  | **28D** | **29C**  | **30A** |